

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ủy quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường;

Xét hồ sơ kèm theo Văn bản số 10/CV-Wipro ngày 9 tháng 10 năm 2023 của Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án “Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam, quy mô sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm 19.000 tấn sản phẩm/năm và sản xuất các sản phẩm nước giặt, các chất tẩy rửa khác 15.000 tấn sản phẩm/năm”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam địa chỉ tại số 7, đường số 4, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư “Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam, quy mô sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm 19.000 tấn sản phẩm/năm và sản xuất các sản phẩm nước giặt, các chất tẩy rửa khác 15.000 tấn sản phẩm/năm” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án đầu tư: “Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam, quy mô sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm 19.000 tấn sản phẩm/năm”

phẩm/năm và sản xuất các sản phẩm nước giặt, các chất tẩy rửa khác 15.000 tấn sản phẩm/năm”.

1.2. Địa điểm hoạt động: Số 7, đường số 4, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 4 tháng 02 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 27 tháng 8 năm 2020 (mã số doanh nghiệp: 3700262165).

1.4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 04 tháng 02 năm 2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 13 ngày 28 tháng 8 năm 2023 (mã số dự án: 9886655837).

1.5. Mã số thuế: 3700262165.

1.6. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, sản phẩm nước giặt và các chất tẩy rửa khác.

1.7. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10 tháng 01 năm 2022.

- Phạm vi: Dự án được triển khai trên mặt bằng nhà máy hiện hữu tại số 7, đường số 4, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương với tổng diện tích thực hiện dự án 20.318,8 m².

- Quy mô: Dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Quy mô các hạng mục công trình của Dự án:

TT	Hạng mục	Diện tích xây dựng (m ²)	Tỉ lệ (%)	Ghi chú
A	Các hạng mục công trình chính và phụ trợ đi kèm	12.597,41	62,02	
1	Nhà xưởng sản xuất (3 tầng)	5.121,81	-	Hiện hữu
2	Kho chứa nguyên liệu	2.688	-	Hiện hữu
3	Kho thành phẩm	2.688	-	Hiện hữu
4	Văn phòng	1.062	-	Hiện hữu
5	Kho chứa hóa chất	100	-	Hiện hữu
6	Căn tin	186,5	-	Hiện hữu
7	Hệ thống lọc nước RO	141	-	Hiện hữu
8	Nhà bảo vệ 1	13,5	-	Hiện hữu
9	Nhà xe 1	33,5	-	Hiện hữu

CH

TT	Hạng mục	Diện tích xây dựng (m ²)	Tỉ lệ (%)	Ghi chú
10	Nhà bảo vệ 2	13,5	-	Hiện hữu
11	Nhà xe 2	545,6	-	Hiện hữu
12	Nhà nồi hơi 500 kg/h	4	-	Hiện hữu
B	Công trình bảo vệ môi trường	137,0	0,68	Hiện hữu
1	Khu vực lưu trữ chất thải sinh hoạt	6	-	Hiện hữu
2	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại	22,62	-	Hiện hữu
3	Khu vực lưu trữ chất thải công nghiệp thông thường	34,38	-	Hiện hữu
4	Hệ thống xử lý nước thải 50 m ³ /ngày.đêm	80	-	Hiện hữu
C	Cây xanh	4.063,76	20,00	Hiện hữu
D	Đường nội bộ + sân bãi	3.520,63	17,30	Hiện hữu
Tổng cộng		20.318,8	100,00	

- Quy mô công suất của dự án: 34.000 tấn/năm.

+ Sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm: 19.000 tấn sản phẩm/năm;

+ Sản phẩm nước giặt: 12.750 tấn sản phẩm/năm;

+ Các chất tẩy rửa khác: 2.250 tấn sản phẩm/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam có trách nhiệm: *CT*

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: **10 năm.**

(Từ ngày 22 tháng 10 năm 2023 đến ngày 22 tháng 10 năm 2033).

Điều 4. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Wipro Consumer Care Việt Nam;
- Sở TN&MT;
- UBND phường Bình Hòa;
- Cổng Thông tin điện tử BQL các KCN Bình Dương;
- TB, các PTB;
- Lưu: VT, MT (T).



TRƯỞNG BAN

Nguyễn Trung Tín